제 5 교시

제2외국어/한문 영역(베트남어 I)

성명		수험 번호	

1. □에 공통으로 들어갈 글자는? [1점]

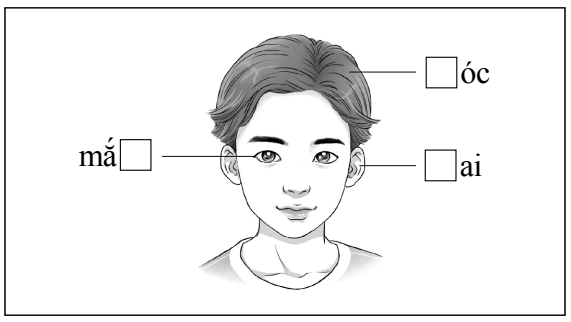

① c ② m ③ n ④ p ⑤ t

2. 밑줄 친 부분과 발음이 같은 것은? [1점]

① chú
② phở
③ giấy
④ kính
⑤ khen

3. (a), (b)의 □에 들어갈 글자의 성조 표기가 옳은 것은?

(a)

k□m

(b)

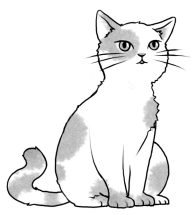

m□o

	(a)	(b)		(a)	(b)
①	é	e	②	e	è
③	ẻ	ẹ	④	ẽ	ẻ
⑤	ẹ	ẽ			

4. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은?

A: Bạn đọc sách này rồi, đúng không?
B: Không. Mình mới _____ sách này ở thư viện.

① ho ② chậm ③ mượn ④ xanh ⑤ nhanh

5. 빈칸에 공통으로 들어갈 말로 알맞은 것은?

○ Em ít khi uống cà phê sữa _____.
○ Hùng thường đi _____ bóng vào cuối tuần.

① đá ② bắt ③ hẹp ④ ném ⑤ dưới

6. 빈칸에 들어갈 말로 옳은 것은?

Yu-na : Thưa cô, cho _____ ạ.
Cô Thu : Thứ 2 tuần sau.

① bao giờ hỏi em thi ② bao giờ thi em hỏi
③ em hỏi bao giờ thi ④ hỏi thi bao giờ em
⑤ thi hỏi bao giờ em

7. 빈칸 (a), (b)에 들어갈 말로 알맞은 것은?

A: Áo này chỉ 150.000 đồng thôi. Anh thấy thế nào?
B: Đẹp lắm! Nó ___(a)___ rẻ ___(b)___ đẹp.

	(a)	(b)		(a)	(b)
①	vừa	đã	②	vừa	vừa
③	mỗi	một	④	sở dĩ	là vì
⑤	làm sao	được			

8. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은?

A: Taxi KOVI xin nghe.
B: Tôi cần 1 _____ xe taxi 7 chỗ đến 14 Lê Duẩn.
A: Vâng ạ.

① tờ ② bát ③ quả ④ chiếc ⑤ quyển

9. 문장 표현이 옳은 것만을 있는 대로 고른 것은?

a. Chị So-mi nói tiếng Việt rất tốt.
b. Tuy em Đức hát hay nên làm ca sĩ.
c. Anh Nam không những đẹp trai mà còn thông minh.

① a ② b ③ a, c ④ b, c ⑤ a, b, c

10. 대화의 내용으로 보아 현재 시각은?

A: Em ơi, mấy giờ xe đến?
B: 9 giờ 30 ạ.
A: Vẫn còn 30 phút nữa. Chúng ta uống trà đi!

①

②

③

④

⑤

이 문제지에 관한 저작권은 한국교육과정평가원에 있습니다.

11. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은? [1점]

A: Chào chị.
B: Chào anh. Anh _____?
A: Tôi tên là Park Si-on.

① tên là gì ② từ đâu đến
③ đợi bao lâu ④ có hiểu không
⑤ là người nước nào

12. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은?

① Ai đó ② Chị uống gì ạ
③ Chị cao bao nhiêu ④ Chị có túi xách không
⑤ Sinh nhật chị ngày nào

13. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것을 <보기>에서 고른 것은?

Cô Vy : Đến giờ học rồi, các em đến hết chưa?
Trang : _____ ạ.
Cô Vy : Vậy, chúng ta bắt đầu nhé!

<보 기>

a. Đến hết rồi b. Cô đã về nhà
c. Em bình thường d. Tất cả các bạn đã đến

① a, c ② a, d ③ b, c ④ b, d ⑤ c, d

14. 광고문의 내용으로 알 수 있는 것은? [1점]

NHÀ CHO THUÊ

- Nhà có 2 phòng ngủ, 1 phòng vệ sinh, 1 phòng bếp và 1 phòng khách
- Cho thuê từ ngày 20 tháng 11
- Gần siêu thị VIKO
- Liên hệ : 03 XXXX 6789 (Linh)

① 침실은 2개이다.
② 주방은 1층에 있다.
③ 집은 학교 근처에 있다.
④ 임대료는 조정이 가능하다.
⑤ 11월 20일까지 집을 수리한다.

15. 글의 내용으로 보아 Hà가 한 일을 <보기>에서 찾아 순서대로 바르게 배열한 것은? [1점]

Sáng hôm qua, Hà chơi piano đến 11 giờ. Sau đó, Hà ăn cơm trưa với bạn, chiều đi chợ Đồng Xuân.

<보 기>

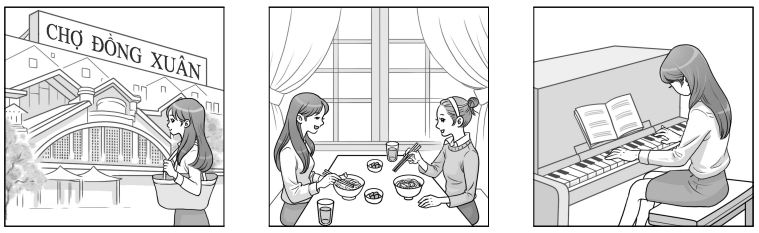

① a - b - c ② a - c - b ③ b - c - a
④ c - a - b ⑤ c - b - a

16. 글의 내용으로 알 수 있는 것은?

Hiền là giáo viên dạy tiếng Hàn. Năm ngoái, Hiền đã kết hôn và đang sống cùng với gia đình nhà chồng. Nhà cô ở gần trường, đi bộ chỉ mất 10 phút. Hàng tuần, Hiền giúp các học sinh tham gia câu lạc bộ chụp ảnh.

① Năm ngoái, Hiền đã kết hôn.
② Hiền là giáo viên dạy lớp 12.
③ Gia đình Hiền sống ở chung cư.
④ Hiền đến câu lạc bộ bằng xe máy.
⑤ Chồng của Hiền là người Hàn Quốc.

17. 대화의 내용으로 보아 Cần Thơ의 날씨에 해당하는 그림은? [1점]

A: Hôm nay thời tiết ở Cần Thơ thế nào?
B: Hôm nay trời nắng, nhưng nghe nói ngày mai sẽ mưa.

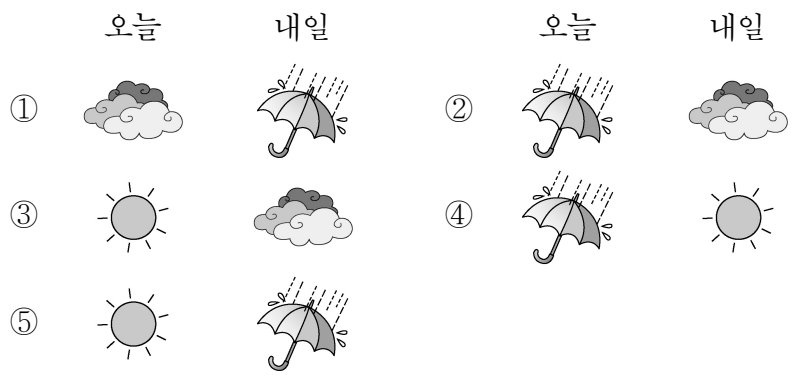

18. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은?

A: Tối hôm nay đi xem phim, được không?
B: Được. _____?
A: Xem ở Royal Tower.

① Đi cùng ai ② Xem ở đâu
③ Mấy người đi ④ Bao nhiêu tiền
⑤ Tại sao không xem

이 문제지에 관한 저작권은 한국교육과정평가원에 있습니다.

19. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은?

A: Nga ơi, bạn quên đã hẹn đi mua sắm à?
B: _____, mình bị sốt nên không đi được.

① Vui quá ② Xin lỗi
③ Không sao ④ Không có gì
⑤ Chúc ngủ ngon

20. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은? [1점]

A: _____?
B: Có 4 người : bố mẹ, chị gái và em ạ.

① Bố em làm nghề gì
② Em có gia đình chưa
③ Em không có bạn trai à
④ Gia đình em có mấy người
⑤ Em muốn trở thành bác sĩ không

21. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것은? [1점]

A: _____?
B: Sở thích của em là leo núi ạ. Còn anh?
A: Anh cũng vậy.

① Em bao nhiêu tuổi
② Em đã đặt vé chưa
③ Sở thích của em là gì
④ Em tốt nghiệp khi nào
⑤ Bạn nào học chăm chỉ nhất

22. 광고문의 내용으로 알 수 있는 것을 <보기>에서 고른 것은?

Du lịch Đà Nẵng 4 ngày 3 đêm
(Khởi hành từ Thành phố Hồ Chí Minh)

Phương tiện : Máy bay và xe 16 chỗ
Giá : 8.900.000 đồng/ khách

Công ty du lịch VK
Số điện thoại : 028 XXXX 1234

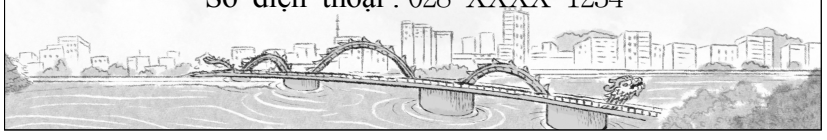

<보 기>

a. Ngày khởi hành b. Địa điểm du lịch
c. Phương tiện đi lại d. Địa chỉ của công ty

① a, b ② a, d ③ b, c ④ b, d ⑤ c, d

23. 빈칸에 들어갈 말로 알맞은 것을 <보기>에서 찾아 순서대로 바르게 배열한 것은?

A: Bác ơi! Táo này bao nhiêu tiền 1 cân?
B: _____
A: Sao đắt thế?
B: _____
A: _____
B: Cháu mua 2 cân thì bác lấy 140.000 đồng thôi.
A: Vâng, thế thì cho cháu 2 cân.

<보 기>

a. 75.000 đồng 1 cân.
b. Giảm giá cho cháu đi!
c. Vì táo tươi và ngon lắm.

① a - b - c ② a - c - b ③ b - a - c
④ b - c - a ⑤ c - a - b

24. 그림에 대한 설명으로 알맞은 것은?

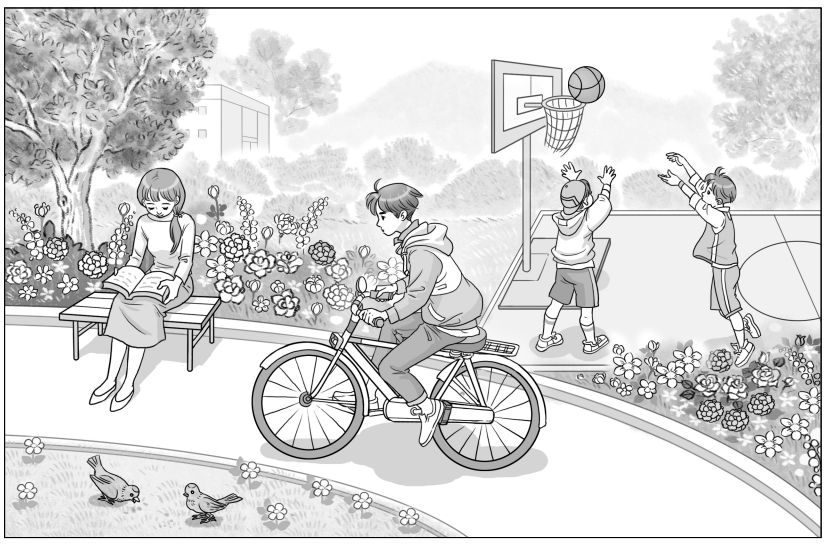

① Một người tắm.
② Hai người câu cá.
③ Chim bay trên trời.
④ Không có hoa và cây.
⑤ Một người đi xe đạp.

25. 대화의 내용으로 알 수 있는 것은? [1점]

A: Điện thoại của tôi nghe không tốt.
B: Nó bị như thế từ khi nào ạ?
A: Cách đây 2 ngày rồi.
B: Vâng, tôi sẽ kiểm tra.

① A là bạn của B.
② A sửa điện thoại rất giỏi.
③ A đã bán điện thoại cho B.
④ B sẽ kiểm tra điện thoại cho A.
⑤ B đã mua điện thoại cách đây 5 ngày.

이 문제지에 관한 저작권은 한국교육과정평가원에 있습니다.

26. 글의 내용으로 알 수 없는 것은?

> Lễ đầy tháng là lễ mừng em bé tròn 1 tháng tuổi. Từ ngày này, người mẹ thường không cần ở cữ nữa. Gia đình làm lễ ở nhà và mời người thân đến dự. Mọi người đến tặng quà hoặc tiền và chúc em bé ngoan, nhanh lớn.
>
> ＊lễ : 예(禮), 의식 ＊mừng : 축하하다
> ＊ở cữ : 산후 몸조리하다

① 친지들을 lễ đầy tháng에 초대한다.
② 주로 집에서 lễ đầy tháng을 치른다.
③ 하객들에게 lễ đầy tháng 선물을 준다.
④ 보통 lễ đầy tháng 이후 산모는 산후 몸조리를 안 해도 된다.
⑤ Lễ đầy tháng은 아기의 생후 만 한 달을 축하하는 의식이다.

27. 글에서 언급되지 않은 것은?

>
> Năm 1868, Dinh Norodom được Pháp xây dựng. Năm 1954, nó được đổi tên là Dinh Độc Lập. Năm 1962, nó bị bom đánh sập nên được bắt đầu xây dựng lại vào năm đó. Kiến trúc sư Ngô Viết Thụ đã thiết kế Dinh Độc Lập hiện nay. Đây là một địa điểm du lịch hấp dẫn ở Thành phố Hồ Chí Minh.
>
> ＊bom : 폭탄 ＊sập : 무너지다 ＊thiết kế : 설계하다

① Năm được đổi tên là Dinh Độc Lập
② Tên của thành phố có Dinh Độc Lập
③ Người thiết kế Dinh Độc Lập hiện nay
④ Ngày Dinh Độc Lập bị bom đánh sập
⑤ Năm bắt đầu xây dựng lại Dinh Độc Lập

28. Lễ hội Đền Hùng에 관한 글이다. 글의 내용과 일치하지 않는 것은? [1점]

> Lễ hội Đền Hùng là một lễ hội lớn của Việt Nam. Hàng năm, lễ hội này được mở tại Đền Hùng ở Phú Thọ vào ngày 10 tháng 3 âm lịch. Lễ hội Đền Hùng có nhiều chương trình văn hóa đặc biệt. Đây là lễ hội để người Việt Nam nhớ đến các vua Hùng đã xây dựng nước và giữ nước.
>
> ＊lễ hội : 축제 ＊âm lịch : 음력 ＊vua : 왕, 임금

① 베트남의 큰 축제이다.
② Hùng왕들을 기리는 축제이다.
③ 특별한 문화 프로그램이 많다.
④ 매년 음력 10월 3일에 개최된다.
⑤ Phú Thọ에 있는 Đền Hùng에서 열린다.

29. Bánh tôm Hồ Tây에 관한 글이다. 글의 내용과 일치하는 것은?

>
> Ở Việt Nam có nhiều loại bánh tôm, trong đó có bánh tôm Hồ Tây. Bánh tôm Hồ Tây là một món ăn đặc sản của Hà Nội. Trước đây, khi làm bánh này chỉ dùng tôm của Hồ Tây. Nhưng hiện nay bánh được làm từ tôm của nhiều nơi khác nhau. Bánh tôm Hồ Tây thường ăn cùng với nước chấm vị chua, ngọt và cay.
>
> ＊đặc sản : 특산 ＊vị : 맛

① Là một món ăn đặc sản của Hà Nội.
② Là một loại nước ngọt của Việt Nam.
③ Hiện nay chỉ được làm từ tôm Hồ Tây.
④ Thường ăn cùng với nước chấm vị đắng.
⑤ Trước đây được làm từ tôm của nhiều nơi.

30. Lý Dương Côn에 관한 대화이다. 대화의 내용으로 알 수 있는 것을 <보기>에서 고른 것은?

> Nghĩa : Họ của cậu là gì?
> Mi-na : Họ tớ là Lee, con cháu của dòng họ Lý Tinh Thiện.
> Nghĩa : Nghe nói ông tổ là người Việt Nam, đúng không?
> Mi-na : Đúng rồi. Theo một số nhà sử học nổi tiếng, ông tổ của tớ là Lý Dương Côn, con nuôi của Lý Nhân Tông. Sau khi Lý Nhân Tông mất, ông cùng gia đình đến Goryeo để lánh nạn vào khoảng năm 1128.
>
> ＊dòng họ Lý Tinh Thiện : 정선 이(李)씨
> ＊ông tổ : 시조(始祖) ＊lánh nạn : 피난하다

<보 기>

a. Đi lánh nạn với 1128 người.
b. Cùng gia đình đi bộ đến Goryeo.
c. Là ông tổ của dòng họ Lý Tinh Thiện.
d. Đến Goryeo sau khi Lý Nhân Tông mất.

① a, b ② a, d ③ b, c ④ b, d ⑤ c, d

＊ 확인 사항
○ 답안지의 해당란에 필요한 내용을 정확히 기입(표기)했는지 확인하시오.

이 문제지에 관한 저작권은 한국교육과정평가원에 있습니다.